

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày

tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung kinh phí do thay đổi, điều động số lượng biên chế công chức, viên chức và chi trả các khoản phụ cấp, trợ cấp theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 6970/SNNMT-KHTC ngày 26 tháng 11 năm 2025 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4976/STC-HCSN ngày 12 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện chi trả do thay đổi, điều động số lượng biên chế công chức, viên chức và chi trả các khoản phụ cấp, trợ cấp theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ với số tiền là 2.163,9 triệu đồng, trong đó:

- Từ nguồn chi thường xuyên khác ngân sách cấp tỉnh tại Quyết định 08/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: 354,8 triệu đồng.

- Từ nguồn cải cách tiền lương của ngân sách cấp tỉnh: 1.809,1 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung thẩm tra, đề xuất bổ sung kinh phí, đồng thời cấp phát kinh phí tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đề xuất, chi trả chế độ đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định; quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí nêu trên đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, P. NNMT;
- Công TT-ĐT;
- Lưu: VT, KTTH.NTS

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giang

Phụ lục

BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ DO THAY ĐỔI, ĐIỀU ĐỘNG BIÊN CHẾ, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ CHI TRẢ CÁC KHOẢN PHỤ CẤP, TRỢ CẤP THEO NGHỊ ĐỊNH 76/2019/NĐ-CP NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Đơn vị	Dự toán bổ sung	Trong đó		Ghi chú
			Từ nguồn kinh phí được giao tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh	Từ nguồn cải cách tiền lương của ngân sách cấp tỉnh	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>l=2+3</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
	TỔNG CỘNG	2.163,9	354,8	1.809,1	
I	BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC	1.952,7	354,8	1.597,9	
-	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm)	1.952,7	354,8	1.597,9	
III	BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP	211,2	-	211,2	
-	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm)	211,2		211,2	